

NGHỊ QUYẾT
ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2020

- Căn cứ Luật doanh nghiệp (số 68/2014/QH13) đã được Quốc hội nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam thông qua ngày 26/11/2014;
- Căn cứ Điều lệ tổ chức hoạt động Công ty cổ phần Phú Tài;
- Căn cứ biên bản họp Đại hội đồng cổ đông thường niên số: 01/BB-ĐHĐCĐ ngày 19/06/2020;

Đại hội đồng cổ đông (ĐHĐCĐ) thường niên năm 2020 của công ty cổ phần Phú Tài tiến hành phiên họp vào ngày 19/06/2020 tại trụ sở công ty, số 278 Nguyễn Thị Định, phường Nguyễn Văn Cừ, Thành phố Quy Nhơn, tỉnh Bình Định.

Tổng số cổ đông của công ty: 2.303 cổ đông, với tổng số cổ phần sở hữu: 48.599.441 cổ phần, số cổ phần có quyền biểu quyết là 47.299.441 cổ phần (theo danh sách chốt quyền tham dự ĐHĐCĐ thường niên năm 2020 do Trung tâm lưu ký chứng khoán Việt Nam thực hiện chốt quyền ngày 16/03/2020).

Tổng số cổ đông có mặt tham dự Đại hội là 50 cổ đông, tổng số cổ phần sở hữu và số cổ phần ủy quyền hợp lệ tham dự là 29.820.485 cổ phần, tương ứng 63,05% số cổ phần có quyền biểu quyết của công ty.

Toàn thể cổ đông tham dự Đại hội đã tập trung trí tuệ, làm việc khẩn trương, nghiêm túc với ý thức trách nhiệm cao,

ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2020
CÔNG TY CỔ PHẦN PHÚ TÀI
QUYẾT NGHỊ

Điều 1. Nhất trí thông qua Báo cáo hoạt động của Hội đồng quản trị (HĐQT) tại ĐHĐCĐ thường niên năm 2020.

1.1. Kết quả sản xuất kinh doanh năm 2019:

a, Chỉ tiêu công ty mẹ:

- * Doanh thu: 2.931,4 tỷ đồng, = 108% so với cùng kỳ, đạt 93% kế hoạch năm.
- Ngành đá: 1.275 tỷ đồng, = 109% so với cùng kỳ, đạt 82% kế hoạch năm.
- Ngành gỗ: 1.512 tỷ đồng, = 107% so với cùng kỳ, đạt 95% kế hoạch năm.
- + Sản xuất: 1.220 tỷ đồng, = 132% so với cùng kỳ.
- + Thương mại: 292 tỷ đồng, = 60% so với cùng kỳ
- Doanh thu khác: 144,4 tỷ đồng, = 115% so với cùng kỳ.
- + Cho thuê văn phòng: 1,8 tỷ đồng.
- + Lợi nhuận công ty con: 65,3 tỷ đồng,

+ Doanh thu tài chính & thu khác: 77,3 tỷ đồng.

* Lợi nhuận trước thuế: 477 tỷ đồng, = 112% so với cùng kỳ, đạt 99% kế hoạch năm.

- Ngành đá: 289 tỷ đồng, = 102% so với cùng kỳ, đạt 90% kế hoạch năm.

- Ngành gỗ: 117 tỷ đồng, = 177% so với cùng kỳ, đạt 107% kế hoạch năm.

+ Sản xuất: 112 tỷ đồng, = 196% so với cùng kỳ.

+ Thương mại: 5 tỷ đồng, = 61% so với cùng kỳ.

- Lợi nhuận khác: 71 tỷ đồng, = 93% so với cùng kỳ, đạt 145% kế hoạch năm.

+ Cho thuê văn phòng: 1,9 tỷ đồng.

+ Lợi nhuận công ty con: 65,4 tỷ đồng.

+ Tài chính & thu khác: 3,7 tỷ đồng.

* Lợi nhuận sau thuế: 413 tỷ đồng, = 112% so với cùng kỳ, đạt 101% kế hoạch năm.

b, Chỉ tiêu hợp nhất:

* Doanh thu: 5.577,4 tỷ đồng, = 117% so với cùng kỳ, đạt 95% kế hoạch năm.

- Ngành đá: 1.496 tỷ đồng, = 113% so với cùng kỳ, đạt 89% kế hoạch năm.

- Ngành gỗ: 2.090,6 tỷ đồng, = 114% so với cùng kỳ, đạt 95% kế hoạch năm.

+ Sản xuất: 1.786,4 tỷ đồng, = 133% so với cùng kỳ.

+ Thương mại: 304,2 tỷ đồng, = 61% so với cùng kỳ.

- Ngành ô tô: 1.949 tỷ đồng, = 126% so với cùng kỳ, đạt 98% kế hoạch năm.

+ Thương mại: 1.805 tỷ đồng, = 128% so với cùng kỳ, đạt 98% kế hoạch năm.

+ Dịch vụ: 144 tỷ đồng, = 108% so với cùng kỳ, đạt 98% kế hoạch năm.

- Doanh thu khác: 41,8 tỷ đồng, = 81% so với cùng kỳ.

+ Cho thuê văn phòng: 1,8 tỷ đồng.

+ Thu nhập khác (thanh lý tài sản & Toyota Việt Nam hỗ trợ): 12 tỷ đồng.

+ Doanh thu tài chính & doanh thu khác: 28 tỷ đồng.

* Lợi nhuận trước thuế: 550 tỷ đồng, = 116% so với cùng kỳ; đạt 99% kế hoạch năm.

- Ngành đá: 355,3 tỷ đồng, = 110% so với cùng kỳ, đạt 96% kế hoạch năm.

- Ngành gỗ: 150,4 tỷ đồng, = 170% so với cùng kỳ, đạt 115% kế hoạch năm.

+ Sản xuất: 147,4 tỷ đồng, = 190% so với cùng kỳ.

+ Thương mại: 3 tỷ đồng, = 28% so với cùng kỳ.

- Ngành ô tô: 37 tỷ đồng, = 70% so với cùng kỳ, đạt 67% kế hoạch năm.

+ Thương mại: 15 tỷ đồng, = 46% so với cùng kỳ, đạt 50% kế hoạch năm.

+ Dịch vụ: 22 tỷ đồng, = 110% so với cùng kỳ, đạt 88% kế hoạch năm.

- Lợi nhuận khác: 7,3 tỷ đồng, = 60% so với cùng kỳ.

+ Cho thuê văn phòng: 1,9 tỷ đồng, = 163% so với cùng kỳ.

+ Lợi nhuận tài chính: 5,3 tỷ đồng, = 82% so với cùng kỳ.

* Lợi nhuận sau thuế: 457 tỷ đồng, = 114% so với cùng kỳ, đạt 100% kế hoạch năm.

1.2. Kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2020:

a, Chỉ tiêu công ty mẹ:

* Doanh thu:	3.200 tỷ đồng,	tăng 9% so với cùng kỳ.
- Ngành đá:	1.291 tỷ đồng,	tăng 1% so với cùng kỳ.
- Ngành gỗ:	1.840 tỷ đồng,	tăng 22% so với cùng kỳ.
+ Sản xuất:	1.600 tỷ đồng,	tăng 31 so với cùng kỳ.
+ Thương mại:	240 tỷ đồng,	giảm 18% so với cùng kỳ.
- Doanh thu khác:	69 tỷ đồng,	giảm 52% so với cùng kỳ.
+ Cho thuê văn phòng:	2 tỷ đồng.	
+ Lợi nhuận công ty con:	50 tỷ đồng.	
+ Doanh thu tài chính, thu khác:	17 tỷ đồng.	
* Lợi nhuận trước thuế:	376,6 tỷ đồng,	giảm 21% so với cùng kỳ.
- Ngành đá:	194,2 tỷ đồng,	giảm 33% so với cùng kỳ.
- Ngành gỗ:	130,4 tỷ đồng,	tăng 11% so với cùng kỳ.
+ Sản xuất:	129,8 tỷ đồng,	tăng 16% so với cùng kỳ.
+ Thương mại:	0,6 tỷ đồng,	giảm 90% so với cùng kỳ.
- Lợi nhuận khác:	52 tỷ đồng,	giảm 27% so với cùng kỳ.
+ Cho thuê văn phòng:	1,9 tỷ đồng.	
+ Lợi nhuận công ty con:	50,1 tỷ đồng.	
* Lợi nhuận sau thuế:	323 tỷ đồng,	giảm 22% so với cùng kỳ.

b, Chỉ tiêu hợp nhất:

* Doanh thu:	5.160 tỷ đồng,	giảm 7% so với cùng kỳ.
- Ngành đá:	1.560 tỷ đồng,	tăng 4% so với cùng kỳ.
- Ngành gỗ:	2.540 tỷ đồng,	tăng 21% so với cùng kỳ.
+ Sản xuất:	2.289 tỷ đồng,	tăng 28% so với cùng kỳ.
+ Thương mại:	251 tỷ đồng,	giảm 18% so với cùng kỳ.
- Ngành ô tô:	1.052 tỷ đồng,	giảm 46% so với cùng kỳ.
+ Thương mại:	948 tỷ đồng,	giảm 48% so với cùng kỳ.
+ Dịch vụ:	104 tỷ đồng,	giảm 28% so với cùng kỳ.
- Doanh thu khác:	8 tỷ đồng,	giảm 80% so với cùng kỳ.
+ Cho thuê văn phòng:	2 tỷ đồng.	
+ Doanh thu tài chính:	6 tỷ đồng.	
* Lợi nhuận trước thuế:	460 tỷ đồng,	giảm 16% so với cùng kỳ.
- Ngành đá:	278,5 tỷ đồng,	giảm 22% so với cùng kỳ.
- Ngành gỗ:	176,2 tỷ đồng,	tăng 17% so với cùng kỳ.
+ Sản xuất:	175,1 tỷ đồng,	tăng 19% so với cùng kỳ.
+ Thương mại:	1,1 tỷ đồng,	giảm 66% so với cùng kỳ.
- Ngành ô tô:	- 2,4 tỷ đồng.	
+ Thương mại:	- 13,1 tỷ đồng.	

- + Dịch vụ: 10,7 tỷ đồng.
- Lợi nhuận khác: 7,7 tỷ đồng, tăng 6% so với cùng kỳ.
- + Cho thuê văn phòng: 1,9 tỷ đồng.
- + Lợi nhuận tài chính: 5,8 tỷ đồng.
- * Lợi nhuận sau thuế: 374 tỷ đồng, giảm 18% so với cùng kỳ.

c, Trả cổ tức: Dự kiến $\geq 25\%$ vốn điều lệ.

Đại hội biểu quyết:

Tổng số cổ phần tham gia biểu quyết	: 29.820.485 cổ phần
Phương thức biểu quyết	: Biểu quyết trực tiếp bằng giờ thẻ biểu quyết
Biểu quyết nhất trí	: 29.820.485 cổ phần
Tỷ lệ	: 100% tổng số phiếu biểu quyết của cổ đông dự họp
Biểu quyết không nhất trí	: 0 cổ phần
Tỷ lệ	: 0% tổng số phiếu biểu quyết của cổ đông dự họp
Ý kiến khác	: 0 cổ phần
Tỷ lệ	: 0% tổng số phiếu biểu quyết của cổ đông dự họp
Kết luận: Đại hội biểu quyết nhất trí thông qua với 29.820.485 cổ phần, đạt tỷ lệ 100%	

Điều 2. Nhất trí thông qua Báo cáo tài chính năm 2019 đã được kiểm toán bởi Công ty TNHH Hãng Kiểm toán AASC.

Đại hội biểu quyết:

Tổng số cổ phần tham gia biểu quyết	: 29.820.485 cổ phần
Phương thức biểu quyết	: Biểu quyết trực tiếp bằng giờ thẻ biểu quyết
Biểu quyết nhất trí	: 29.820.485 cổ phần
Tỷ lệ	: 100% tổng số phiếu biểu quyết của cổ đông dự họp
Biểu quyết không nhất trí	: 0 cổ phần
Tỷ lệ	: 0% tổng số phiếu biểu quyết của cổ đông dự họp
Ý kiến khác	: 0 cổ phần
Tỷ lệ	: 0% tổng số phiếu biểu quyết của cổ đông dự họp
Kết luận: Đại hội biểu quyết nhất trí thông qua với 29.820.485 cổ phần, đạt tỷ lệ 100%	

Điều 3. Nhất trí thông qua Phương án phân phối lợi nhuận, chi trả cổ tức năm 2019 như sau:

3.1 Phương án phân phối lợi nhuận năm 2019:

I. Lợi nhuận thực hiện trước thuế công ty mẹ	477.200.142.061
II. Thuế TNDN phải nộp	64.246.893.365
III. Lợi nhuận sau thuế phân phối:	412.953.248.696
1. Trích lập quỹ khen thưởng, phúc lợi (5%)	20.647.662.435
2. Chi cổ tức:	139.412.803.000
2.1 Vốn điều lệ tại ngày 31.12.2019	485.994.410.000
2.2 Vốn điều lệ sau khi mua cổ phiếu quỹ đợt 1	472.994.410.000
2.3 Vốn điều lệ sau khi mua cổ phiếu quỹ đợt 2	460.591.810.000
2.4 Tỷ lệ chi trả cổ tức (%)	30%

2.5 Tiền chi trả cổ tức năm 2019	139.412.803.000
- Cổ tức chi trả bằng tiền mặt đợt 1 (10%)	47.294.441.000
- Cổ tức chi trả bằng tiền mặt đợt 2 (20%)	92.118.362.000
3. Lợi nhuận sau thuế còn lại bổ sung vốn chủ sở hữu	252.892.783.261

3.2. Phương án chi trả cổ tức năm 2019.

a, Tỷ lệ trả cổ tức: 30% vốn điều lệ.

Trong đó:

- Tỷ lệ chi trả cổ tức đợt 1: đã thực hiện tạm ứng cổ tức và thanh toán vào ngày 08/05/2020, tỷ lệ 10%

- Tỷ lệ chi trả cổ tức đợt 2: 20% vốn điều lệ.

b, Hình thức trả cổ tức: Chi trả cổ tức bằng tiền mặt

- Đối tượng: cổ đông hiện hữu có tên trong danh sách tại ngày đăng ký cuối cùng chốt danh sách để thực hiện quyền nhận cổ tức năm 2019 bằng tiền mặt.

- Nguồn vốn: từ nguồn lợi nhuận chưa phân phối năm 2019 theo báo cáo tài chính được kiểm toán.

- Thời gian chi trả: Dự kiến trong quý III/2020

c, Tổ chức thực hiện: Ủy quyền cho HĐQT:

- Quyết định cụ thể thời điểm để chi trả cổ tức đợt 2.

- Thực hiện các công việc, thủ tục chi trả cổ tức theo quy định của pháp luật và điều lệ công ty.

- Các công việc khác có liên quan theo quy định.

Đại hội biểu quyết:

Tổng số cổ phần tham gia biểu quyết	: 29.820.485 cổ phần
Phương thức biểu quyết	: Biểu quyết trực tiếp bằng giơ thẻ biểu quyết
Biểu quyết nhất trí	: 29.820.485 cổ phần
Tỷ lệ	: 100% tổng số phiếu biểu quyết của cổ đông dự họp
Biểu quyết không nhất trí	: 0 cổ phần
Tỷ lệ	: 0% tổng số phiếu biểu quyết của cổ đông dự họp
Ý kiến khác	: 0 cổ phần
Tỷ lệ	: 0% tổng số phiếu biểu quyết của cổ đông dự họp
Kết luận: Đại hội biểu quyết nhất trí thông qua với 29.820.485 cổ phần, đạt tỷ lệ 100%	

Điều 4. Nhất trí thông qua Phương án trả thù lao, tiền thưởng HĐQT năm 2020.

Đại hội biểu quyết:

Tổng số cổ phần tham gia biểu quyết	: 29.820.485 cổ phần
Phương thức biểu quyết	: Biểu quyết trực tiếp bằng giơ thẻ biểu quyết
Biểu quyết nhất trí	: 29.820.485 cổ phần
Tỷ lệ	: 100 % tổng số phiếu biểu quyết của cổ đông dự họp
Biểu quyết không nhất trí	: 0 cổ phần
Tỷ lệ	: 0% tổng số phiếu biểu quyết của cổ đông dự họp
Ý kiến khác	: 0 cổ phần
Tỷ lệ	: 0% tổng số phiếu biểu quyết của cổ đông dự họp
Kết luận: Đại hội biểu quyết nhất trí thông qua với 29.820.485 cổ phần, đạt tỷ lệ 100%	

Điều 5. Nhất trí thông qua Thư kiểm toán, Tờ trình lựa chọn công ty kiểm toán độc lập năm 2020.

ĐHĐCĐ giao cho HĐQT quyết định lựa chọn công ty kiểm toán độc lập là công ty TNHH Hãng kiểm toán AASC hoặc công ty TNHH Deloitte Việt Nam.

HĐQT ủy quyền cho Tổng giám đốc thương thảo các điều khoản thực hiện, kinh phí và các thủ tục cần thiết để thực hiện công tác kiểm toán, báo cáo đầy đủ kết quả kiểm toán theo quy định pháp luật và Điều lệ tổ chức hoạt động của công ty.

Đại hội biểu quyết:

Tổng số cổ phần tham gia biểu quyết	: 29.820.485 cổ phần
Phương thức biểu quyết	: Biểu quyết trực tiếp bằng giơ thẻ biểu quyết
Biểu quyết nhất trí	: 29.820.485 cổ phần
Tỷ lệ	: 100% tổng số phiếu biểu quyết của cổ đông dự họp
Biểu quyết không nhất trí	: 0 cổ phần
Tỷ lệ	: 0% tổng số phiếu biểu quyết của cổ đông dự họp
Ý kiến khác	: 0 cổ phần
Tỷ lệ	: 0% tổng số phiếu biểu quyết của cổ đông dự họp
Kết luận: Đại hội biểu quyết nhất trí thông qua với 29.820.485 cổ phần, đạt tỷ lệ 100%	

Điều 6: Trách nhiệm thực hiện Nghị quyết:

ĐHĐCĐ nhất trí giao cho HĐQT chịu trách nhiệm chỉ đạo, tổ chức thực hiện có hiệu quả các nội dung được ĐHĐCĐ thường niên năm 2020 biểu quyết thông qua, đảm bảo lợi ích của cổ đông, doanh nghiệp và phù hợp theo đúng quy định của pháp luật và Điều lệ tổ chức hoạt động của công ty.

Bản nghị quyết gồm có sáu (06) trang, sáu (06) điều. Toàn văn Nghị quyết được ĐHĐCĐ thường niên năm 2020 biểu quyết nhất trí thông qua với 29.820.485 cổ phần, tỷ lệ 100% số cổ phần có quyền biểu quyết tại Đại hội.

Nghị quyết này có hiệu lực kể từ ngày ký./.

Nơi nhận:

1. UBCKNN, HOSE;
2. Cổ đông công ty (website);
3. HĐQT, TGD;
4. Lưu: TK, VT.

CÔNG TY CỔ PHẦN PHÚ TÀI
TM. ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG
CHỦ TỌA ĐẠI HỘI



CHỦ TỊCH HĐQT
LÊ VỸ